

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 - LỨA TUỔI MẪU GIÁO NHỎ 4-5 TUỔI - LỚP 4 Tuổi B4

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Hương_ Đặng Thị Nguyệt.

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 Từ 30/09 đến 04/10	Tuần 2 Từ 07/10 đến 11/10	Tuần 3 Từ 14/10 đến 18/10	Tuần 4 Từ 21/10 đến 25/10	Tuần 5 Từ 28/10 đến 01/11	Mục tiêu thực hiện
Đón trẻ, thể dục sáng	* Đón trẻ: Cô đón trẻ từ tay phụ huynh, trao đổi tình hình sức khỏe của trẻ với phụ huynh, kiểm tra đồ dùng cá nhân của trẻ, ghi và lưu sổ nhật ký nếu như trẻ có biểu hiện bất thường..., hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, hướng dẫn trẻ cất ba lô, dép ... - Nhắc nhở trẻ tự tin chào hỏi lễ phép, chào cô, chào ông bà, bố, mẹ. * Thể dục sáng - Khởi động: +Đội hình vòng tròn - Tập với nhạc bài hát: Vũ điệu sôi động Twinkle Twinkle little Star - - Trọng động: Tập theo nhạc : Anh chị em + ĐT Hô hấp: Hít vào, thở ra sâu + ĐT Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên. + ĐT lườn- bụng: 2 tay đưa lên cao, chân rộng bằng vai, cúi gập người. + ĐT Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối + ĐT Bật: Bật chụm tách hai chân - Hồi tĩnh: đứng chân rộng bằng vai, đưa 2 tay lên cao, cúi người đồng thời đan chéo tay - Tập theo nhạc:					
Trò chuyện	-Trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể bé. -Trò chuyện với trẻ về sự khác biệt giữa bạn trai và bạn gái. -Trò chuyện với trẻ về ngày 20/10. - Trò chuyện ở các thời điểm trong ngày để trẻ nói đúng tên, tuổi giới tính; những gì bé					MT46, MT67, MT68, MT17

		có thể làm được, những gì bé thích, những gì bé không thích? Soi gương tìm hiểu về bản thân. - Lớp mình có bao nhiêu bạn? Trong đó có bao nhiêu bạn gái? Bao nhiêu bạn trai? Hãy kể những điều cháu biết về các bạn của lớp mình? (MT46) - Trò chuyện với trẻ về những điều bé thích, không thích, những việc bé có thể làm được trong cuộc sống - Hỏi trẻ tên, tuổi giới tính; những gì bé có thể làm được, những gì bé thích, những gì bé không thích? (MT67) - Kể tên, sở thích của trẻ về một số món ăn quen thuộc. - Trò chuyện với trẻ về những điều bé thích, không thích, những việc bé có thể làm được trong cuộc sống (MT68) -Trò chuyện với trẻ về cách bảo vệ bản thân. Trò chuyện với trẻ về những điều bé thích, không thích, những việc bé có thể làm được trong cuộc sống, những hành động nguy hiểm và phòng tránh. (MT17)					
Hoạt động học	T2	Hoạt động tạo hình vẽ cảm xúc khuôn mặt khác nhau (MT92)	Hoạt động tạo hình Vẽ mũ bạn trai ,bạn gái	Hoạt động tạo hình Steam : Thiết kế thiệp tặng mẹ	Hoạt động tạo hình In bàn tay	Hoạt động tạo hình Nặn hình người	MT92, MT67, MT97, MT2, MT87, MT41, MT37
	T3	Làm quen với toán Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và	Vận động - Đi trên ghế thể dục. (MT2)	Làm quen với toán - Nhận biết , phân biệt hình tròn, hình tam giác ,hình vuông,	Vận động - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.	Làm quen với toán Đếm đến 3,nhận biết nhóm có 3 đối tượng. Nhận biết chữ số 3	

	đếm theo khả năng của trẻ		hình chữ nhật. (MT37)			
	Khám phá	Khám phá	Khám phá	Khám phá	Khám phá	
T4	Khám phá về cơ thể của bé (MT67)	Tìm hiểu sự khác biệt giữa bạn trai và bạn gái (MT87)	Tìm hiểu về ngày phụ nữ Việt Nam 20/10	Tìm hiểu những vật có thể gây nguy hiểm cho bé	KPKH: Tìm hiểu bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	
	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	
T5	NDTT:Dạy hát: Cái Mũi Nhạc nước ngoài NDKHN:ghe hát :Năm ngón tay ngoan TC:nghe giai điệu đoán tên bài hát	NDTT:Dạy hát: Đường và chân Tác giả:Xuân Tư NDKH: Nghe hát: Năm tay thân thiết Tác giả:Vũ Hà Trang TC:Tiếng hát ở đâu	Dạy hát Múa cho mẹ xem- Xuân Giao Nghe hát : Năm ngón tay ngoan – Trần Văn Thụ TCÂN: Ai đoán giỏi	Dạy hát Năm ngón tay xinh Nghe hát : Hãy xoay nào Trò chơi: Nhảy theo điệu nhạc	-Dạy VĐ: Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Mời bạn ăn” Tác giả: Trần ngọc -Nghe hát: "Thật đáng chê". -TCAN: “Nghe hát đoán tên”	
	Văn học	Văn học	Văn học	Văn học	Văn học	
T6	Dạy thơ :Tâm sự cái mũi Tác Giả:Phạm Hồ (MT97)	Truyện :Gấu con bị đau răng Tác giả: Thu Hà (MT41)	Dạy thơ: Cô và mẹ Tác giả: Trần Quốc Toàn	Dạy thơ: "Bé ơi" Tác giả: Phương Thu	Dạy thơ: "Bé ơi" Tác giả: Phương Thu	

Hoạt động ngoài trời	* Tuần 1: - Nhặt cành, lá cây xếp hình người, TC: Đội nào nhanh hơn, chơi tự do - Đọc thơ: Tay ngoan, xem sách chuyện. TC: Mèo đuổi chuột, Chơi tự do - Giao lưu vận động với lớp B5 - Chơi với cát sỏi: Xếp hình người từ sỏi, TC: chuyền bóng qua chân, chơi tự do - Đi dạo quanh sân trường, Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời * Tuần 2: - Cho trẻ đi xe đạp theo luật giao thông, Chơi tự do - Quan sát thời tiết, TC: Đi nhanh và khéo, Chơi tự do - Thăm vườn rau, TC: Rồng rắn lên mây, chơi tự do - Vẽ phân: Vẽ hình người, TC: Đội nào nhanh, chơi tự do - Chơi bán hàng, TC: Nu na nu nống, chơi tự do (Khu 1) * Tuần 3: - Đọc thơ: Mẹ của em, TC: Bịt mắt bắt dê, chơi tự do - Cho trẻ đi xe đạp theo luật giao thông, TC: Đi trên dây, chơi tự do - Quan sát cây bưởi, TC: Rồng rắn lên mây, chơi tự do - Giao lưu với lớp B5: TC: Khiêng kiệu - Thăm vườn rau của bé: Nhỏ cỏ, TC: Chuyền bóng qua chân, chơi tự do * Tuần 4: - Xem sách truyện về các khuôn mặt cảm xúc, TC: Ai đi giỏi, chơi tự do - Vẽ phân: Vẽ khuôn mặt cảm xúc, TC: Kéo co, chơi tự do - Hát vận động bài hát: Hãy nhanh tay, Tc: Mèo đuổi chuột, chơi tự do - Rèn vận động: Đập và bắt bóng tại chỗ, chơi tự do (Phòng thể chất) - Đi dạo vòng quanh sân trường, TC: Hãy làm theo cô, Chơi tự do * Tuần 5: T2: HĐCMĐ: Quan sát vườn rau TCVD: bịt mắt bắt dê, chơi tự do T3: Cho Trẻ hoạt động ở góc sáng tạo T4: HĐCMĐ: Thí nghiệm "Viết thư tàng hình", TCVD: dung dăng, dung dẻ, Chơi tự do. T5: HĐCMĐ: vẽ theo ý thích bằng phấn trên sân trường, TCVD: vẽ đúng số nhà, Chơi tự	
-----------------------------	---	--

	do T6: Nhặt lá cây, nhỏ cỏ các bồn hoa trong sân trường, Chơi tự do	
Hoạt động chơi góc	Tuần 1: * Góc tạo hình: trẻ vẽ ,tô màu ,cắt dán tranh về cơ thể bé (Trọng tâm tuần 1) - Bán đồ dùng sinh hoạt: Các món ăn, quần áo, áo mưa, ô, mũ, khẩu trang.... + Chuẩn bị: các mặt hàng ẩm thực, quần, áo, tiền, làn đi chợ, bộ đồ chơi nấu ăn, + Kỹ năng: Trẻ thể hiện được vai chơi của mình: Rao hàng, hỏi giá, trao đổi mua bán... + Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. + Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau. (MT95) * Tuần 2: Góc trọng tâm : góc tạo hình +Trang trí quần áo, tô màu hình bạn trai , bạn gái. - Góc bán hàng: bán đồ dùng cá nhân cho bé. - Góc kỹ năng thực hành cuộc sống: cách rửa tay. - Góc học tập: Quan tâm đến số lượng và các chữ số. - Góc xây dựng: xây siêu thị, khu vui chơi cho bé. (MT28) Tuần 3: * Góc tạo hình: trẻ vẽ ,tô màu ,cắt dán tranh về cơ thể bé - Bán đồ dùng sinh hoạt: Các món ăn, quần áo, áo mưa, ô, mũ, khẩu trang.... + Chuẩn bị: các mặt hàng ẩm thực, quần, áo, tiền, làn đi chợ, bộ đồ chơi nấu ăn, + Kỹ năng: Trẻ thể hiện được vai chơi của mình: Rao hàng, hỏi giá, trao đổi mua bán... + Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. + Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau. (MT38)	<u>MT95,</u> <u>MT28,</u> <u>MT38,</u> <u>MT10,</u> <u>MT62</u>

	Nói được tên một số món ăn hàng ngày và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau(MT10) (MT10) *Tuần 4: Góc trọng tâm : góc tạo hình - Vẽ và trang trí quần áo, tô màu hình bạn trai , bạn gái. - Góc bán hàng: bán đồ dùng cá nhân cho bé. - Góc kĩ năng thực hành cuộc sống: cách rửa tay. - Góc học tập: .Nhận biết một số trạng thái cảm xúc(vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh. - Góc xây dựng: xây siêu thị, khu vui chơi cho bé (MT62) * Tuần :5 Góc trọng tâm: Góc học tập + Làm bài tập nhận biết 4 nhóm thực phẩm tốt cho sức khỏe + Làm trong vở nhận biết làm quen với toán: Nhận biết hình tam giác, hình tròn - Góc nấu ăn: nấu các món ăn cho gia đình - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề - Góc tạo hình: Nặn các loại củ quả - Góc vận động: tập với các dụng cụ thể dục + Thực hiện được một số quy định ở lớp: sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	Giờ ăn - Ăn hết xuất - Hướng dẫn trẻ cách ăn đủ chất dinh dưỡng. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt - Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. Thực hiện xếp hàng khi đi vệ sinh, khi rửa tay, rửa mặt, hướng dẫn trẻ rửa tay theo quy trình 6 bước - Vệ sinh cá nhân tập đánh răng, lau mặt.	MT8, MT9, MT12, MT11, MT60

	- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện thay quần áo. Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn. * Dạy kĩ năng tự phục vụ: - Tập đánh răng, lau mặt,. - Rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Rèn trẻ một số kỹ năng: Đi cầu thang; Cất ba lô, cất dép; Mặc, cởi, cài, kéo khóa áo, gấp áo; Tập chải tóc; Cách đứng lên ngồi xuống ghế; Cách bê ghế; Cách rửa tay; Cách sử lí khi ho; Cách sử lí hỉ mũi; - Thực hành kĩ năng: + Cách rửa tay – đánh răng - lau mặt. - Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định - Thực hành xúc miệng nước muối, chia ăn (MT8) Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản (MT9) - Thực hành cách cầm bát, xúc cơm trong giờ ăn, biết cầm thìa bằng tay phải, xúc cơm gọn, không làm rơi vãi đồ thức ăn ra bàn, sàn nhà (MT12) Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn. Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. Rau, quả chín có nhiều vitamin. (MT11) - Rèn thói quen văn minh biết mời cô ăn cơm, mời bạn ăn cơm. Thực hành biết nói lời xin lỗi, cảm ơn phù hợp với tình huống,.... (MT60)	
Hoạt động chiều	* Tuần 1: - T2: Dạy trẻ kỹ năng: cách cầm kéo, dao: Cách sử dụng kéo cắt theo đường thẳng, - T3: Trò chuyện về các món ăn: Trẻ nói được tên được một số món ăn hàng ngày và	<u>MT71,</u> <u>MT72,</u> <u>MT78</u>

	dạng chế biến đơn giản, TC Tìm đúng, tìm nhanh, ,nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4: Tìm hiểu chức năng của các bộ phận trên cơ thể Trẻ ôn bài thơ: Bé tôi trường; Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5: Rèn kỹ năng cách xúc hạt bằng thìa,Làm bài tập toán,Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T6: Làm quen chữ cái o,ô,ơ. TC: Về đúng nhà;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ * Tuần 2 - T2: : Rèn kỹ năng rót khô (bình có vôi, hạt đỗ). Cho trẻ nghe hát,xem video về chủ đề, Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T3: Dạy trẻ nhận biết cảm xúc vui,buồn,sợ hãi,tức giận,ngạc nhiên qua nét mặt , lời nói, cử chỉ, điệu bộ, qua tranh ảnh, thơ truyện... TC: Ném bóng vào rổ;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4: Cô kể truyện cậu bé mũi dài ;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5: Ôn bài tập vận động: đi trong đường dích dắc,TC: Chuyển bóng qua chận;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T6: Biểu diễn văn nghệ các bài đã học ;TC: Hãy làm theo hiệu lệnh;Nêu gương bé ngoan,vệ sinh trả trẻ. (MT71) *Tuần 3: - T2: Hoàn thiện bài tập tạo hình: Làm bưu thiếp ngày 20/10.Làm bài tập đúng sai,Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T3: Rèn kỹ năng: cách cài khuy áo bằng bộ học cụ, Trẻ tập đánh răng của mình ; TC: Ai giỏi nhất; Vệ sinh trả trẻ,nêu gương bé cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4: Dạy vận động: Cái mũi,Múa cho mẹ xem;TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát,Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5: Ôn số 1,2,TC: Bé tài giỏi;Hát múa theo ý thích. Nêu gương bé ngoan,vệ sinh trả trẻ - T6: Dạy trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui ,buồn,sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua lời nói cử chỉ...;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ. (MT72)	
--	---	--

	*Tuần 4: - T2: Kể chuyện : không đi theo hay nhận quà của người lạ; nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T3: Hoàn thiện bài tập tạo hình cắt dán theo ý thích: TC: Ném bóng vào rổ; nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4:Hướng dẫn trẻ một số bước để tự vệ khi bị người lạ tấn công,Nhảy dậm vũ rửa tay;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5:Trò chơi chữ cái o,ô,ơ.Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T6: Tìm hiểu về sở thích của bé, những việc bé có thể làm ; TC: Bé chọn gì;Hát múa theo ý thích;nêu gương bé ngoan cuối tuần,vệ sinh trả trẻ. (MT78) *Tuần 5: - T2:Làm bài tập đúng sai,Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T3:Rèn kỹ năng: cách cài khuy áo bằng bộ học cụ, Trẻ tập đánh răng của mình ; TC: Ai giỏi nhất;Vệ sinh trả trẻ,nêu gương bé cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T4: Dạy vận động: Cái mũi,Múa cho mẹ xem;TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát,Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ - T5: Ôn số 3,4TC: Bé tài giỏi;Hát múa theo ý thích. Nêu gương bé ngoan,vệ sinh trả trẻ - T6: Dạy trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui ,buồn,sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua lời nói cử chỉ...;Nêu gương cuối ngày,vệ sinh trả trẻ.					
Chủ đề - Sự kiện	Các bộ phận trên cơ thể bé	Sự khác biệt giữa tôi và bạn	Ngày vui 20/10	Bé làm gì để bảo vệ bản thân	Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN					
	ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU					
	Ký duyệt của BGH					

	- Tháng 10 lớp B4 có đầy đủ kế hoạch giáo dục tháng, tuần, ngày theo quy định. Đề nghị giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã xây dựng. Ngày 25 tháng 09 năm 2024 Đã kiểm tra Nguyễn Thị Hiền
--	--

Ban giám hiệu

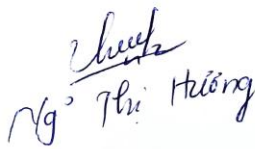
Khởi trường

Giáo viên



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hiền


Nguyễn Thị Thanh Nhân


Ng' Thị Hương